TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 204/2018/QĐST - HNGĐ	*Phú Lương, ngày 24 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 213/2018/TLST/HNGĐ, ngày 04 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn A – sinh năm 1987.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị B – sinh năm 1995

Đều ĐKHK: Xóm P, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ Văn A và chị Nguyễn Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ vợ chồng:*** Anh Vũ Văn A thuận tình ly hôn với chị Nguyễn Thị B.

- ***Về con chung***: Các đương sự thống nhất thỏa thuận anh Vũ Văn A trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Hải Đ, sinh ngày 25/12/2003; chị Nguyễn Thị B trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Tú Q, sinh ngày 22/4/2016 đến khi các con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung anh A và chị B vì các bên không yêu cầu. Anh A, chị B được quyền đi lại thăm nom con chung.

- ***Về tài sản chung, nợ chung:*** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Hai bên thoả thuận anh A chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục THADS huyện P theo biên lai thu số 0018692, ngày 03 tháng 12 năm 2018. Hoàn lại anh A 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Viện kiểm sát ND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh TháiNguyên;
- Các đương sự;
- UBND xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (nơi ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng TA...

THẨM PHÁN

Nguyễn Lưu Thắng